

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2962**/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **19** tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế điều động giáo viên, nhân viên công tác
trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập từ nơi thừa
sang nơi thiếu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 436/TTr-SNV ngày 11 tháng 12 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế điều động giáo viên, nhân viên công tác trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập từ nơi thừa sang nơi thiếu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Giao Sở Nội vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan hướng dẫn và kiểm tra, đôn đốc tổ chức, triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**


Nguyễn Đức Chính

QUY CHẾ

**Điều động giáo viên, nhân viên công tác trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục
công lập từ nơi thừa sang nơi thiếu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~2962~~ /QĐ-UBND ngày ~~19~~ / ~~12~~ /2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định đối tượng, nguyên tắc, điều kiện, thời gian, quy trình điều động giáo viên, nhân viên đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập (sau đây gọi tắt là giáo viên, nhân viên) thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (sau đây gọi tắt là đơn vị, địa phương).

2. Đối tượng áp dụng

Giáo viên, nhân viên thuộc trường hợp dồi dư chỉ tiêu số người làm việc so với định mức và chỉ tiêu được giao hoặc dồi dư vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quản lý của các đơn vị, địa phương.

Điều 2. Nguyên tắc điều động

1. Các đơn vị, địa phương phải thực hiện việc sắp xếp, điều động giáo viên, nhân viên từ nơi thừa sang nơi thiếu thuộc các cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều động đến công tác tại các đơn vị, địa phương khác.

2. Việc điều động giáo viên, nhân viên giữa các trường, các vùng được tiến hành công khai, dân chủ, bình đẳng, đúng đối tượng, đúng quy trình, theo quy định của pháp luật.

3. Dựa trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch phát triển trường lớp, nhu cầu giảng dạy, cơ cấu giáo viên, vị trí việc làm của các trường học, kiện toàn công tác tổ chức cán bộ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo, đi đôi với phát triển mạng lưới trường, lớp, các ngành học, cấp học, đặc biệt là đối với các thôn, xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

4. Đảm bảo đủ số lượng, ổn định biên chế và cân đối về cơ cấu đội ngũ theo quy định, không làm xáo trộn hoạt động, không làm tăng biên chế. Đảm bảo tỷ lệ đồng đều về trình độ đào tạo và chất lượng đội ngũ giữa các trường, các vùng.

5. Việc điều động giáo viên, nhân viên từ đơn vị, địa phương thừa sang đơn vị, địa phương thiếu phải được thực hiện hàng năm và hoàn thành trước đầu năm học mới.

6. Ưu tiên điều động trước những giáo viên, nhân viên dôi dư có đơn tình nguyện thực hiện việc điều động.

7. Không điều động đến công tác tại các thôn, xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi đối với trường hợp giáo viên, nhân viên đã từng có thời gian công tác tại các thôn, xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

8. Trường hợp sau khi đã thực hiện việc điều động mà vẫn còn dôi dư hoặc giáo viên, nhân viên không chấp hành việc điều động của tổ chức thì thực hiện chính sách tinh giản biên chế hoặc chính sách thôi việc theo quy định của Chính phủ.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, THỜI HẠN, CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH CỦA GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN THỰC HIỆN ĐIỀU ĐỘNG

Điều 3. Điều động đến công tác tại vùng đặc biệt khó khăn (làm nghĩa vụ vùng khó)

1. Vùng đặc biệt khó khăn quy định tại Quy chế này là các thôn, xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc cấp có thẩm quyền.

Việc xác định vùng đặc biệt khó khăn áp dụng theo hiệu lực của văn bản tại thời điểm xem xét việc điều động.

2. Thời hạn điều động đến công tác tại vùng đặc biệt khó khăn là 02 năm đối với nữ, 03 năm đối với nam (số năm tính theo năm học). Trong quá trình thực hiện việc điều động nếu đơn vị, địa phương mà giáo viên, nhân viên công tác trước khi thực hiện việc điều động thiếu vị trí việc làm phù hợp thì thời gian điều động có thể rút ngắn.

3. Giáo viên, nhân viên sau khi hết thời hạn điều động thì cá nhân viết đơn trình bày nguyện vọng, nhà trường (hoặc trung tâm) lập hồ sơ và gửi cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định:

a. Điều động về công tác tại đơn vị, địa phương cũ.

b. Điều động đến đơn vị, địa phương khác nếu như giáo viên, nhân viên có nguyện vọng và đơn vị, địa phương mới có nhu cầu tiếp nhận.

4. Trong thời hạn điều động giáo viên, nhân viên phát sinh gia đình hoàn cảnh khó khăn đột xuất như: bố, mẹ đẻ của vợ hoặc chồng (bố, mẹ đang trực tiếp ở cùng nhà), bản thân hoặc vợ, chồng, con bị tai nạn nặng, mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ Y tế được Hội đồng nhà trường và Trung tâm Y tế cấp huyện trở lên xác nhận; vợ hoặc chồng được cơ quan có thẩm quyền quyết định đi tăng cường, biệt phái tại các xã vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn, tăng cường,

biệt phái ra ngoại tỉnh, có đơn trình bày và được Hội đồng nhà trường xét, có văn bản đề nghị thì được cấp có thẩm quyền xem xét quyết định điều động trước thời hạn về đơn vị, địa phương công tác cũ hoặc bố trí sắp xếp đến các đơn vị, địa phương khác phù hợp.

Điều 4. Điều động đến công tác tại vùng thuận lợi

1. Vùng thuận lợi quy định tại Quy chế này là các thôn, khóm, khu phố; các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trừ các thôn, xã quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này.

2. Việc điều động giáo viên, nhân viên đến công tác tại vùng thuận lợi không đặt vấn đề thời hạn điều động trở lại. Trường hợp trong quá trình thực hiện việc điều động nếu đơn vị, địa phương mà giáo viên, nhân viên công tác trước khi thực hiện việc điều động thiếu vị trí việc làm phù hợp có yêu cầu tiếp nhận trở lại thì có thể xem xét điều động.

3. Thực hiện điều động đến thành phố Đông Hà tối đa không quá $\frac{1}{2}$ số giáo viên còn thiếu và trong đó ít nhất $\frac{1}{2}$ số giáo viên điều động đến phải là giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện.

Điều 5. Ưu tiên chưa xem xét điều động

Giáo viên, nhân viên thuộc các trường hợp sau được ưu tiên chưa xem xét điều động theo thứ tự ưu tiên như sau (trừ trường hợp có đơn tình nguyện xin điều động):

1. Vợ hoặc chồng của giáo viên, nhân viên đang công tác tại hải đảo và làm nhiệm vụ quốc tế.

2. Vợ hoặc chồng của giáo viên, nhân viên đang công tác tại thôn, xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

3. Cả 2 vợ chồng là giáo viên, nhân viên thuộc diện điều động thì chỉ thực hiện một người.

4. Giáo viên, nhân viên có tuổi đời trên 50 tuổi đối với nữ và 55 tuổi đối với nam.

5. Gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: Người trực tiếp chăm sóc con (con đẻ, con nuôi), bố, mẹ của vợ hoặc chồng tàn tật phải phục vụ đi lại, ăn uống, sinh hoạt hoặc đang đau ốm, già yếu (bố, mẹ đang trực tiếp ở cùng nhà); vợ hoặc chồng, con đang điều trị bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ Y tế, được Hội đồng nhà trường và Trung tâm Y tế cấp huyện trở lên xác nhận.

6. Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên, giáo viên nòng cốt bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa bậc Trung học cơ sở, Trung học phổ thông mà đơn vị, địa phương có yêu cầu ở lại.

7. Người có thời gian công tác lâu năm hơn.

8. Giáo viên, nhân viên nữ.

Điều 6. Các trường hợp không điều động

Không điều động giáo viên, nhân viên thuộc một trong các trường hợp sau (trừ các trường hợp quy định tại khoản 2, 3, 4, 5 Điều này có đơn tình nguyện điều động):

1. Giáo viên, nhân viên trong thời gian đang bị xem xét, xử lý kỷ luật; đang trong thời gian bị khởi tố, điều tra hoặc có liên quan đến công việc đang bị thanh tra, kiểm tra.

2. Phụ nữ đang mang thai, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Trường hợp giáo viên, nhân viên nam phải nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (do vợ mất hoặc ly hôn) thì cũng được áp dụng như giáo viên, nhân viên nữ.

3. Bản thân giáo viên, nhân viên là Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương bệnh binh.

4. Đang điều trị bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ Y tế (có bệnh án hoặc giấy xác nhận của Trung tâm y tế cấp huyện trở lên).

5. Đang tham gia các lớp đào tạo, học tập dài hạn do cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 7. Chế độ, chính sách

Giáo viên, nhân viên khi thực hiện điều động theo Quy chế này được ưu tiên bố trí nhà ở công vụ (nếu có); nếu hoàn thành tốt nhiệm vụ thì được ưu tiên xem xét khen thưởng, nâng bậc lương trước thời hạn; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, quy hoạch, bổ nhiệm các chức vụ quản lý khi có yêu cầu.

Điều 8. Quy trình tổ chức thực hiện

1. Trước ngày 30 tháng 6 hàng năm

a. Đơn vị, địa phương căn cứ chức danh, số người làm việc hiện có theo vị trí việc làm của từng cấp học, đối chiếu với định mức quy định để thực hiện việc điều động, sắp xếp giáo viên, nhân viên từ nơi thừa sang nơi thiếu tại các đơn vị trường học, trung tâm thuộc thẩm quyền quản lý.

b. Sau khi thực hiện quy trình tại điểm a khoản này, các đơn vị, địa phương báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ): Số lượng giáo viên, nhân viên theo từng vị trí việc làm, từng cấp học dồi dư; Số lượng giáo viên, nhân viên theo từng vị trí việc làm, từng cấp học thiếu; Số lượng giáo viên, nhân viên theo từng vị trí việc làm, từng cấp học đề nghị điều động đến công tác tại đơn vị, địa phương khác (vùng thuận lợi và nghĩa vụ vùng đặc biệt khó khăn) và số lượng từng vị trí việc làm theo từng cấp học thiếu đề nghị điều động đến hoặc tuyển dụng mới.

Trường hợp số lượng giáo viên, nhân viên theo từng vị trí việc làm, từng cấp học thừa, thiếu chênh lệch so với số lượng giáo viên, nhân viên theo từng vị trí việc làm, từng cấp học đề nghị điều động đi, đến hoặc tuyển dụng mới, thì phải báo cáo rõ lý do, phương án sắp xếp, bố trí, tinh giản biên chế cho từng vị trí việc làm cụ thể.

2. Trước ngày 15 tháng 7 hàng năm

Trên cơ sở, báo cáo, đề xuất của các đơn vị, địa phương (điểm b khoản 1 Điều này), Sở Nội vụ cân đối, xây dựng phương án điều động và giao chỉ tiêu điều động cụ thể cho từng đơn vị, địa phương theo từng vị trí việc làm, từng cấp học.

3. Trước ngày 30 tháng 7 hàng năm

a. Căn cứ chỉ tiêu thực hiện điều động mà cấp trên giao, mỗi đơn vị trường học tiến hành xem xét, đề xuất danh sách giáo viên, nhân viên thực hiện điều động (bao gồm trường hợp giáo viên, nhân viên hết thời hạn điều động (nghĩa vụ) đến công tác tại vùng đặc biệt khó khăn). Việc xem xét, đề xuất danh sách giáo viên, nhân viên thực hiện điều động thông qua Hội đồng xét điều động giáo viên, nhân viên (Hội đồng). Hội đồng do Thủ trưởng đơn vị quyết định thành lập, thành phần Hội đồng gồm có: Ban giám hiệu nhà trường (Ban Giám đốc đối với các trung tâm), đại diện Cấp ủy, đại diện Ban Chấp hành Công đoàn, đại diện Đoàn thanh niên (nếu có), tổ trưởng tổ chuyên môn có giáo viên thực hiện điều động.

b. Căn cứ danh sách và hồ sơ giáo viên, nhân viên đề nghị điều động các đơn vị gửi lên, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp gửi Sở Nội vụ: Danh sách giáo viên, nhân viên đề nghị điều động; Nhu cầu chỉ tiêu đề nghị tuyển dụng mới.

4. Trước ngày 15 tháng 8 hàng năm

Căn cứ danh sách giáo viên, nhân viên các đơn vị, địa phương đề nghị điều động, Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, tổng hợp, xem xét hồ sơ, điều kiện cụ thể của từng giáo viên, nhân viên để ban hành quyết định điều động phù hợp.

5. Trước ngày 20 tháng 8 hàng năm

Sở Nội vụ căn cứ số người làm việc hiện có (bao gồm số giáo viên, nhân viên được điều động theo quy định tại khoản 4 Điều này), đối chiếu kế hoạch số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao và nhu cầu của từng đơn vị, địa phương, thực hiện thống nhất chỉ tiêu, số người làm việc để các đơn vị, địa phương tổ chức tuyển dụng mới.

Điều 9. Hồ sơ điều động

1. Tờ trình đề nghị điều động, tuyển dụng của các đơn vị, địa phương, trong đó báo cáo rõ các nội dung: Danh sách giáo viên, nhân viên đề nghị điều động; Số lãnh đạo quản lý trường học, giáo viên, nhân viên hiện có so với định mức; Chỉ tiêu, số người làm việc đề nghị tuyển mới.

2. Hồ sơ cá nhân của giáo viên, nhân viên đề nghị điều động, bao gồm: Sơ yếu lý lịch (Mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ); Đơn trình bày nguyện vọng nơi được điều động đến (nếu có); Biên bản họp xét điều động giáo viên, nhân viên của Hội đồng xét điều động giáo viên nhà trường.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Thời gian thực hiện

Các đơn vị, tổ chức thực hiện đảm bảo theo mốc thời gian quy định tại Điều 8 Quy chế này, riêng năm học 2018 – 2019 tổ chức thực hiện ngay khi Quy chế này có hiệu lực thi hành.

Điều 11. Trách nhiệm triển khai thực hiện

1. Các cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm phổ biến, quán triệt, hướng dẫn giáo viên, nhân viên rõ nội dung Quy chế này; kịp thời nắm bắt thông tin, tâm tư nguyện vọng của giáo viên, nhân viên báo cáo những khó khăn, vướng mắc (nếu có) với cấp có thẩm quyền.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt và công tác tư tưởng để giáo viên, nhân viên thông suốt, thống nhất về nhận thức, đề cao trách nhiệm tự giác, quyết tâm thực hiện; vừa làm tốt việc động viên, khuyến khích tinh tự giác của giáo viên, nhân viên, vừa yêu cầu giáo viên, nhân viên nghiêm túc chấp hành quyết định điều động của tổ chức.

- Hướng dẫn các trường, trung tâm thực hiện đúng Quy chế này;

- Tổ chức thực hiện các quy trình, nội dung quy định tại khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 8 Quy chế này.

- Căn cứ quy định tại Quy chế này, xây dựng Quy chế điều động giáo viên, nhân viên thuộc thẩm quyền quản lý để thực hiện có nề nếp tại đơn vị, địa phương.

3. Sở Nội vụ

- Hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện Quy chế này.

- Trực tiếp tham mưu, tổ chức thực hiện các quy định tại khoản 2, khoản 4, khoản 5 Điều 8 Quy chế này.

4. Sở Tài chính; Phòng Tài chính – Kế hoạch và Kho bạc Nhà nước các huyện, thị xã, thành phố tham mưu, giải quyết kịp thời chế độ, chính sách tiền lương đối với giáo viên, nhân viên thực hiện việc điều động.

Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh, báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Chính

